

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM NHÂN THỌ TỬ KỲ CÓ HOÀN PHÍ THỜI HẠN 7 NĂM

(Kèm theo công văn số 3702/BTC-QLBH ngày 23/03/2011 và công văn số 8361/BTC-QLBH ngày 23/06/2017 của Bộ Tài Chính)

Điều 1: MỘT SỐ ĐỊNH NGHĨA

Các từ ngữ, thuật ngữ dùng trong Quy tắc và Điều khoản dưới đây được thông nhất hiểu và giải thích như sau:

- 1.1 Dai-ichi Life Việt Nam: là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam.
- 1.2 Bên mua bảo hiểm: là tổ chức hoặc cá nhân từ 18 (mười tám) tuổi trở lên tham gia bảo hiểm, ký kết và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.3 Người được bảo hiểm: là cá nhân hiện đang cư trú tại Việt Nam từ 18 (mười tám) đến 60 (sáu mươi) tuổi tính theo tuổi sinh nhật vừa qua và được Dai-ichi Life Việt Nam đồng ý bảo hiểm theo các quy định trong Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này.
- 1.4 Người thụ hưởng: là người do Bên mua bảo hiểm chỉ định bằng văn bản và được Dai-ichi Life Việt Nam xác nhận để nhận quyền lợi bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm này.
- 1.5 Thời hạn bảo hiểm và Thời hạn đóng phí: 07 (bảy) năm tính từ Ngày hợp đồng bắt đầu có hiệu lực.
- 1.6 Phí bảo hiểm: là số tiền Bên mua bảo hiểm sẽ thanh toán cho Dai-ichi Life Việt Nam vào ngày đến hạn nộp phí bảo hiểm.
- 1.7 Ngày hợp đồng bắt đầu hiệu lực: là ngày Dai-ichi Life Việt Nam quyết định chấp thuận bảo hiểm và ngày này được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm với điều kiện Người được bảo hiểm vẫn còn sống vào thời điểm Dai-ichi Life Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận bảo hiểm.
- 1.8 Ngày đáo hạn hợp đồng: là ngày cuối cùng của thời hạn bảo hiểm được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm, nếu hợp đồng vẫn còn hiệu lực vào thời điểm đó.
- 1.9 Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn: là khi Người được bảo hiểm bị thương tật, do tai nạn hoặc bệnh tật, làm mất hoặc liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:
 - Hai tay; hoặc hai chân; hoặc thị lực hai mắt; hoặc
 - Một tay và một chân; hoặc một tay và thị lực một mắt; hoặc một chân và thị lực một mắt.Tình trạng mất hoặc liệt cơ quan như nêu trên phải đạt tỷ lệ trên 80% theo kết luận trong biên bản giám định của Hội đồng giám định y khoa.
- 1.10 Bệnh viện: là cơ sở được thành lập và hoạt động hợp pháp theo luật pháp Việt Nam để chăm sóc và điều trị những người bệnh hoặc bị thương. Cơ sở này được cấp giấy phép hoạt động như bệnh viện và có chữ “bệnh viện” trên con dấu.
- 1.11 Tai nạn: là sự kiện xảy ra do một ngoại lực tác động, không chủ định và ngoài ý muốn của con người lên cơ thể của Người được bảo hiểm và là nguyên nhân trực tiếp và duy nhất gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm.

Điều 2: NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm có trách nhiệm kê khai đầy đủ và trung thực tất cả các thông tin cần thiết để Dai-ichi Life Việt Nam đánh giá khả năng chấp nhận bảo hiểm cho Hợp đồng bảo hiểm này. Việc thăm định sức khỏe, nếu có, không thay thế cho nghĩa vụ kê khai trung thực của Bên mua bảo hiểm/ Người được bảo hiểm theo quy định tại điều này.

Nếu Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm cố ý kê khai không trung thực các thông tin cần thiết theo yêu cầu của Dai-ichi Life Việt Nam, theo đó, nếu với thông tin chính xác, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chấp nhận bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam không có trách nhiệm chi trả bất cứ khoản Phí bảo hiểm nào mà Bên mua bảo hiểm đã đóng và bất cứ quyền lợi bảo hiểm nào nếu xảy ra sự kiện bảo hiểm liên quan trực tiếp đến thông tin kê khai không trung thực và có quyền đơn phương

đình chỉ hợp đồng ngay sau khi phát hiện ra hành vi vi phạm của Bên mua bảo hiểm/ Người được bảo hiểm.

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều này nhưng việc vi phạm này không làm ảnh hưởng tới quyết định chấp thuận bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam vẫn sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu có sự kiện bảo hiểm xảy ra theo Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này.

Điều 3: QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

3.1 Quyền lợi Tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn không do tai nạn

Nếu Người được bảo hiểm bị Tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn trong khi hợp đồng đang có hiệu lực, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả số tiền là 10 (mười) triệu đồng.

3.2 Quyền lợi Tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do tai nạn

Nếu Người được bảo hiểm bị Tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn trong vòng 90 ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn và trong khi hợp đồng đang có hiệu lực, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ trả 20 (hai mươi) triệu đồng.

Số tiền chi trả quyền lợi tại điều 3.2 này sẽ trừ đi số tiền đã được chi trả trước đó (nếu có) cho trường hợp thương tật do tai nạn quy định tại điều 3.3.

Dai-ichi Life Việt Nam chỉ chi trả một trong hai quyền lợi nêu tại 3.1 hoặc 3.2.

3.3 Quyền lợi Thương tật do tai nạn

Trong thời gian hợp đồng có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm bị thương tật do tai nạn trong vòng 90 ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn theo bảng liệt kê dưới đây, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả quyền lợi Thương tật do tai nạn như sau:

Tình trạng Thương tật	Quyền lợi bảo hiểm chi trả
Phồng (bong) toàn bộ chiều dày của da (thương bì, trung bì và hạ bì) xảy ra cho từ 20% diện tích da toàn thân trở lên và việc điều trị đòi hỏi phải được ghép da	10 triệu
Mất hoặc liệt hoàn toàn một chân hoặc một tay	5 triệu
Mất thị lực (Mù hoàn toàn và không thể hồi phục) một mắt	5 triệu
Mất thính lực (điếc hoàn toàn và không thể hồi phục) hai tai	5 triệu

Trong trường hợp có nhiều yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho các lần bị tai nạn khác nhau, tổng quyền lợi bảo hiểm tại điều 3.3 này không được vượt quá 20 (hai mươi) triệu đồng trong suốt thời hạn hợp đồng.

3.4 Quyền lợi Hỗ trợ chi phí nằm viện do tai nạn

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm nằm viện điều trị nội trú do tai nạn, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả 1 (một) trong 2 (hai) quyền lợi sau:

- 200.000 đồng cho mỗi lần nằm viện nếu thời gian nằm viện từ 4 đến 9 đêm liên tục; hoặc
- 500.000 đồng cho mỗi lần nằm viện nếu thời gian nằm viện từ 10 đêm liên tục trở lên.

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả tối đa 3 (ba) lần nằm viện cho mỗi năm hợp đồng.

3.5 Quyền lợi Đáo hạn hợp đồng

Nếu Người được bảo hiểm còn sống đến ngày đáo hạn của hợp đồng bảo hiểm và chưa có yêu cầu bồi thường cho bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào được quy định tại Điều 3, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hoàn lại toàn bộ phí bảo hiểm đã nộp cho Bên mua bảo hiểm, không có lãi suất, vào ngày đáo hạn hợp đồng bảo hiểm.

Điều 4: CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 3 của Quy tắc và Điều khoản này nếu:

- a) Người được bảo hiểm chưa đủ 18 tuổi hoặc trên 60 tuổi tính theo tuổi sinh nhật vừa qua tại Ngày hợp đồng bắt đầu có hiệu lực. Trong trường hợp này, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ trả lại cho Bên mua bảo hiểm khoản phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi suất và hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực.
- b) Người được bảo hiểm tử vong, Thương tật toàn bộ vĩnh viễn, thương tật do tai nạn hay phải nằm viện do tai nạn:
 - o Trước ngày có hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm này; hoặc
 - o Là hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của:
 - tự tử trong vòng 02 (hai) năm kể từ ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực; hoặc mưu toan tự tử hoặc tự ý gây thương tích; hoặc
 - nhiễm HIV, bị AIDS hay các bệnh có liên quan đến HIV/AIDS; hoặc
 - sử dụng ma túy hoặc sử dụng trái phép các chất gây nghiện; hoặc
 - hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người thụ hưởng; hoặc
 - chiến tranh và các hoạt động có liên quan.

Trong các trường hợp nêu tại điều 4b, nếu Người được bảo hiểm tử vong, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ trả lại cho Bên mua bảo hiểm khoản phí bảo hiểm đã đóng, không lãi suất và hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực.

Điều 5: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt nếu một trong các trường hợp sau xảy ra:

- a. Phí bảo hiểm không được đóng trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày đến hạn nộp phí bảo hiểm; hoặc
- b. Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt hiệu lực hợp đồng; hoặc
- c. Người được bảo hiểm tử vong; hoặc
- d. Quyền lợi bảo hiểm tại điều 3.1 hoặc 3.2 được chấp thuận chi trả; hoặc
- e. Hợp đồng bảo hiểm đáo hạn; hoặc
- f. Do những nguyên nhân khác được quy định cụ thể tại các Điều hoặc Khoản khác trong Hợp đồng bảo hiểm này hoặc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6: GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

- 6.1 Để yêu cầu giải quyết quyền lợi Thương tật toàn bộ vĩnh viễn tại điều 3.1, 3.2 và quyền lợi thương tật tại điều 3.3, Người được bảo hiểm phải được cơ quan có thẩm quyền xác nhận về tình trạng thương tật. Việc xác nhận này phải được thực hiện không sớm hơn 06 (sáu) tháng và không muộn hơn 09 (chín) tháng kể từ ngày xảy ra thương tật. Trong trường hợp Người được bảo hiểm bị phỏng, bị mất hoàn toàn tay hoặc chân hoặc mắt theo quy định thì việc xác nhận này có thể thực hiện sớm hơn 06 (sáu) tháng kể từ ngày xảy ra thương tật.

Khi xét thấy cần thiết, chuyên viên y tế do Dai-ichi Life Việt Nam chỉ định có quyền tiến hành kiểm tra sức khỏe của Người được bảo hiểm để xác định mức độ thương tật.

- 6.2 Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho những người có nhận quyền lợi bảo hiểm theo thứ tự ưu tiên sau:
 - a. Người thụ hưởng; hoặc
 - b. Bên mua bảo hiểm; hoặc
 - c. (Những) Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm.

6.3 Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm quy định tại điều 3.1, 3.2, 3.3, 3.5 là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm. Với quyền lợi bảo hiểm quy định tại điều 3.4, thời hạn nộp yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là 90 ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn.

Người yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm phải hoàn tất các mẫu đơn theo yêu cầu của công ty và bằng chi phí của mình cung cấp các thông tin và giấy tờ liên quan theo yêu cầu của Dai-ichi Life Việt Nam như: giấy chứng tử, biên bản tai nạn, giấy ra viện hay hóa đơn thanh toán viện phí ... (tùy từng trường hợp cụ thể).

Thời hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Dai-ichi Life Việt Nam nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ (kể cả yêu cầu bổ sung, nếu có).

Nếu có tranh chấp liên quan đến hợp đồng bảo hiểm này, thì thời hiệu khởi kiện là 3 (ba) năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.